

Bản án số: 62/2020/HS-PT
Ngày: 26-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Việt Minh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Thái
Ông Lương Thanh Chín

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 51/2020/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Dương Tdo có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M.

- Bị cáo có kháng cáo:

Dương T(Tên gọi khác: Nhí), sinh năm: 1991 tại: Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn C, huyện M, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương X, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1970; có vợ: Hàng Thị T1, sinh năm 1992 và con: 01 con sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 09/9/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “*Không tố giác tội phạm*” theo Bản án số 256/2010/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2020, đến ngày 06/02/2020 thì chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Dương T là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 16 giờ ngày 30/01/2020, tại khu vực khai thác đá thạch anh của Công ty Như Ý tọa lạc tại thôn Lập Sơn, xã Tân Lập, huyện M, tỉnh Bình Thuận, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Dương T gọi điện thoại cho một người tên Tý (chưa rõ họ tên, địa chỉ) nhờ mua hộ một gói ma túy đá với giá 200.000 đồng.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tý điều khiển xe mô tô đến khu vực T khai thác đá của Công ty Như Ý để giao cho T một gói ni lông bên trong có chứa ma túy đá; sau đó, do đang bận làm việc nên T đã nhờ Tý chiết ra một ít ma túy cho vào dụng cụ sử dụng ma túy tự chế để sử dụng cùng với Tý và Lê Ngọc P1, sinh năm 1998, cư trú: Ấp M1, xã A, huyện L, thành phố Cần Thơ. Số ma túy còn lại T nhờ Tý hàn kín và cất giấu vào trong 01 vỏ hộp điện thoại màu trắng của T (T thường sử dụng vỏ hộp điện thoại này để đựng ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy đá tại nơi T khai thác đá).

Sáng ngày 31/01/2020, lực lượng chức năng vào nơi mà T đang khai thác đá cho Công ty Như Ý để kiểm tra thì phát hiện bắt quả tang T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 94/KLGD-PC09 ngày 05/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Chất tinh thể màu trắng chứa trong gói ni lông không màu được hàn kín đã thu giữ bên trong vỏ hộp điện thoại màu trắng nói trên là Methamphetamine và có khối lượng 0,2456 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Dương T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Được khấu trừ vào thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 31/01/2020 đến ngày 06/02/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, bị cáo kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Án sơ thẩm xét xử bị cáo đúng tội danh. Mức hình phạt 15 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ

hình phạt nhưng tại phiên tòa bị cáo không đưa ra tình tiết giảm nhẹ nào mới. Nên đề nghị giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, giới hạn của việc xét xử phúc thẩm là xem xét bị cáo có đủ căn cứ để giảm nhẹ hình phạt hay không.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai báo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: bị cáo Dương T có hành vi cất giấu 0,2456 gam Methamphetamine trái phép nhằm mục đích để sử dụng. Cho nên, Án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2.2] Về hình phạt: Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 15 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo. Mức hình phạt này đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật; các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cần giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo theo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Tấn Thanh. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương T (Nhí) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án. Nhưng được khấu trừ vào thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 31/01/2020 đến ngày 06/02/2020.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Dương T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện M không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện M;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06- Công an tin Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Việt Minh